

Số: 900 /SNN-BDA

Bắc Ninh, ngày 01 tháng 7 năm 2020

V/v cho ý kiến thiết kế cơ sở dự án
Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê
đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu
Đuống, huyện Gia Bình

Kính gửi: - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Tổng cục phòng, chống thiên tai.

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP về sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 169/NQ-HĐND ngày 17/4/2019 của HĐND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình;

Sở Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh kính trình Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục phòng, chống thiên tai xem xét, cho ý kiến về hồ sơ thiết kế cơ sở dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình với nội dung sau:

1. Tên dự án: Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình.

2. Loại và cấp công trình: Công trình Nông nghiệp và PTNT, công trình đê điều, cấp I.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng các công trình Nông nghiệp và PTNT Bắc Ninh.

4. Địa điểm xây dựng: Huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh.

5. Mục tiêu, quy mô đầu tư:

5.1. Mục tiêu đầu tư:

- Để đảm bảo an toàn, ổn định lâu dài cho công trình đê điều, từ đó gián tiếp giữ ổn định về an ninh, chính trị, kinh tế quốc phòng, an toàn cho nhân dân khu vực trong đê.

- Nâng cao kết cấu hạ tầng kết hợp giao thông đê phòng chống lụt bão và ứng cứu khẩn cấp khi có sự cố xảy ra; đồng thời tạo điều kiện để giao thương trong vùng với bên ngoài nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế xã hội trong vùng cũng như toàn tỉnh, nâng cao đời sống của nhân dân.



5.2. Quy mô đầu tư:

Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống với tổng chiều dài khoảng 3,8km, quy mô như sau:

- Xử lý gia cố nền thân đê tại những vị trí có địa chất yếu.
- Đắp mở rộng nền thân đê tạo thành cơ phản áp.
- Đào xói mặt đê cũ xử lý gia cường chống nứt mặt đê.
- Đắp hoàn trả thân đê, cứng hóa mặt đê bằng bê tông M300 với chiều rộng $B_m = 10,5m$, $B_l = (2 \times 1)m$, theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp IV, đồng bộ với dự án Nâng cấp tuyến đê hữu Đuống, tỉnh Bắc Ninh.
- Xây dựng các hạng mục phụ trợ: Dốc lên đê, cọc tiêu, biển báo, cột km đảm bảo an toàn giao thông, điện chiếu sáng.

6. Giải pháp thiết kế:

6.1. Giải pháp xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê:

- Đoạn từ K41+200 ÷ K43+000 và đoạn K43+250 ÷ K45+000: Đào bóc lớp bê tông mặt đê cũ, đào đất thân đê qua vết nứt khoảng 50cm, đắp mở rộng thân đê bằng đất cấp 3 đầm chặt $K \geq 0,95$ và bố trí 01 lớp lưới địa kỹ thuật cường độ cao để gia cường dưới lớp kết cấu áo đường. Theo dõi lún và dịch chuyển ngang công trình. Đào bóc bỏ lớp bùn phía sông và đắp phản áp bằng đất cấp 2 đầm chặt $K \geq 0,90$.

- Đoạn từ K43+000 ÷ K43+250: Đào bóc lớp bê tông mặt đê cũ, đào xử lý vết nứt qua hết phạm vi nứt 50cm dạng hình nêm với bề rộng đáy $B=3m$, hệ số mái đào $m=1,5$. Đắp hoàn trả vị trí đào xử lý và đắp mở rộng mặt cắt đê bằng đất cấp 3 đầm chặt $K \geq 0,95$. Bố trí 01 lớp lưới địa kỹ thuật cường độ cao để gia cường dưới lớp kết cấu áo đường. Theo dõi lún và dịch chuyển ngang công trình. Đào bóc bỏ lớp bùn phía sông và đắp phản áp bằng đất cấp 2 đầm chặt $K \geq 0,90$.

6.2. Giải pháp kết cấu mặt đê:

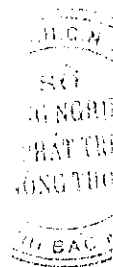
Kết cấu mặt đê gồm lớp BTCT mác M300 dày 30cm, dưới là lớp nilong, lớp cấp phối đá dăm loại 1 xâm nhập 5% xi măng dày 15cm, lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm, lớp đất cấp 3 đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 30cm, lớp đất cấp 3 đầm chặt $K \geq 0,95$ dày 50cm.

6.3. Giải pháp kết cấu dốc lên đê:

Cải tạo, nâng cấp và xây dựng các dốc lên đê có kết cấu gồm lớp BTXM mác M300 dày 30cm, dưới là lớp nilong, lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm, lớp cấp phối đá dăm loại 2 dày 15cm. Mái dốc gia cố bằng đá xây vữa xi măng mác M100 dày 30cm.

6.4. Các công trình phụ trợ:

- Cột KM: Xây dựng cột KM đê bằng BTCT mác M250 đúc sẵn, liên kết với đế móng bằng 02 ống thép mã kẽm, móng bằng BTXM mác M150.



- Mốc chỉ giới hành lang đê: Bằng BTCT mác M250 đúc sẵn, liên kết với đế móng bằng BTXM mác M150.

- Hệ thống biển báo giao thông: Lắp đặt hệ thống biển báo giao thông theo quy định hiện hành, phần biển bằng thép tấm, cột bằng thép ống tròn mạ kẽm, móng cột bằng bê tông mác M150.

- Sơn kẻ đường: Bằng sơn dẻo nhiệt, các loại vạch sơn theo quy định hiện hành.

- Điện chiếu sáng: Xây dựng trạm biến áp, hệ thống cột điện chiếu sáng trên toàn tuyến.

(Kèm theo là 01 bộ hồ sơ thiết kế cơ sở)

Vậy kính đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT, Tổng cục phòng, chống thiên tai xem xét, cho ý kiến thiết kế cơ sở dự án Xử lý lún nứt thân đê, sạt trượt mái đê đoạn từ K41+200 ÷ K45+000 đê hữu Đuống, huyện Gia Bình. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban QLDA (t/h);
- Lưu VP.

GIÁM ĐỐC



Đặng Trần Trung